

Đề bài

Nghị quyết Đại hội Đảng lần
thứ 6 (1986) có đoạn viết:

“Không có một hình thái tư tưởng
nào có thể thay thế được văn học
nghệ thuật trong việc xây dựng
những tình cảm lành mạnh, tác
động sâu sắc đến nếp nghĩ,
nếp sống của con người”.

Bằng hiểu biết văn học,
hãy bình luận.

Bài làm

Văn học nghệ thuật là một hình thái tư tưởng. Nó là món ăn tinh thần không thể thiếu được. Nó là bạn của con người, theo con người mà lớn lên suốt đường trường lịch sử. Nó có đặc trưng riêng, một sức mạnh riêng, rất riêng. “*Không có một hình thái tư tưởng nào có thể thay thế được văn học nghệ thuật trong việc xây dựng những tình cảm lành mạnh, tác động sâu sắc đến nếp nghĩ, nếp sống của con người*”. (Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ 6 – 1986).

Cái riêng của văn học là cái không một hình thái tư tưởng nào có được. Triết học, đạo đức học, dân tộc học, sử học... chỉ chấp nhận những nét bản chất, những nét đặc trưng để từ đó đi đến những quy luật của đời sống. Hầu như chúng loại trừ cái cá biệt. Văn học nghệ thuật xác định được tính tổng hợp và toàn vẹn của cuộc sống với tất cả bộ mặt cụ thể, cá biệt. Nó ghi nhận tất cả sự sống đang phập phồng hơi thở, xanh tươi, luôn biến hóa và truyền đạt lại cho người đọc bằng hình tượng nghệ thuật. Nhờ hệ thống hình tượng mà ta hiểu được bản chất của cuộc sống, quy luật của cuộc sống trên những mặt rất rộng lớn, đồng thời cảm nhận được cả những cái ngoại lệ, cá biệt. Khả năng đi sâu vào những khía cạnh tinh tế, năng lực khám phá thế giới vi mô làm cho văn học nghệ thuật có sức xây dựng cho con người những tình cảm đẹp, làm thay đổi nếp nghĩ, nếp sống. Văn học “*nói*” bằng ngôn ngữ, âm nhạc – bằng âm thanh, hội họa – bằng đường nét, màu sắc... đều đi sâu vào tâm hồn con người bằng con đường riêng của mình. Những bản nhạc của Sôphanh, của Bêthôven làm cho người ta nức nở, thấy bùng lên trong mình ngọn lửa kỳ lạ. Những bức tranh của Lêvitan để lại dấu ấn thật sâu và mạnh. Hãy xem bức tranh *Đường Vladimira*, ta sẽ run lên vì sự tăm tối, vì cái ngọt ngào của bầu trời, màu đất âm đạm, vì cái nơi mờ mịt mà con đường dẫn tới, vì cái cô đơn lẻ loi của con người trên đó. Nó không còn là con đường bình thường nữa, nó là con đường đau khổ. Nó khiến người đọc có một thái độ chống bạo tàn, chống lại chế độ Nga hoàng.

Văn học không tác động trực tiếp vào các giác quan của con người. Nhưng qua ngôn ngữ, bằng ngôn ngữ để xây dựng nên hình tượng nghệ thuật, rồi một lần nữa, thông qua trí tưởng tượng của người đọc, một thế giới mệnh mông được mở ra. Chính sức mạnh riêng ấy đã khiến cho văn học nghệ thuật, nhất là văn học, giữ vị trí độc tôn trong việc xây dựng con người những tình cảm lành mạnh, đưa đến sự thay đổi nếp nghĩ, nếp sống, một cách tự giác.

Một giọng hò trong đêm trăng, một câu ca xao xác trưa hè... Văn học đến với ta một cách nhẹ nhàng, tha thiết, ngấm mãi vào hồn ta lúc nào không hay khiến ta lớn lên, đẹp lên. Tâm hồn con người là một thế giới kì diệu và con đường để đi vào nó cũng không thể là con đường bình thường. Văn học, với đặc trưng của nó, tỏ ra hữu hiệu hơn nhiều bộ môn khoa học khác trong việc đi đến với con người. Văn học là tiếng nói tình cảm, là hình

thức nhuần nhị và sắc bén của tư duy. Nó góp phần to lớn trong việc hình thành nhân cách, làm cho ta biết yêu, biết ghét, biết khinh bỉ, biết sống cao thượng, biết khát khao cống hiến.

Hãy lắng nghe một câu ca dao:

*Hỡi cô tát nước bên đàng
Sao cô múc ánh trăng vàng đổ đi.*

cảnh lao động đầy chất thơ. Có cái diu diu, cái mát rượi của dòng nước, có cái ngọt ngào của ánh trăng nơi thôn dã... Nó cứ thấm sâu vào tâm hồn ta biến thành tình yêu quê hương mặn nồng, tha thiết, tình yêu trong trẻo, nồng nàn, ngời ngời như ánh trăng lan trên mặt nước lóng lánh. Và tình yêu đất nước cũng bắt nguồn từ đây. Đất nước đẹp mà đau thương:

*Ôi những cánh đồng quê chảy máu
Dây thép gai đâm nát trời chiều.*

(*Đất nước* – Nguyễn Đình Thi)

Câu thơ như róm máu. Chỉ có dây thép gai trùn lên tất cả, nhức nhối một nỗi đau. Và trời chiều không còn êm ả mà ứa một màu đỏ ối, uất hận. Có bài lịch sử nào gây cho ta được niềm xúc động như thế? Chỉ có văn học. Ta yêu đất nước quật cường, đất nước của những người “*chưa bao giờ khuất*”. Ta yêu và tự thấy cần phải bảo vệ:

*Ôi Tổ quốc ta yêu như máu thịt,
Như mẹ cha ta như vợ như chồng
Ôi Tổ quốc nếu cần ta chết
Cho mỗi ngôi nhà ngọn núi con sông.*

(*Chế Lan Viên – Sao chiến thắng*)

Chính văn học đã làm nẩy mầm và nuôi chín trong ta tình cảm lớn lao ấy. Ta muốn “*hóa thân cho dáng hình xứ sở*”. Ta khát khao độc lập, tự do cho đất nước. Tố Hữu đã đốt lên trong ta ngọn lửa yêu say lí tưởng:

*Từ ấy trong tôi bừng nắng hạ
Mặt trời chân lí chói qua tim
Hồn tôi là một vườn hoa lá
Rất đậm hương và rộn tiếng chim.*

Hình tượng, chủ đề thơ như dệt bằng ánh sáng, bằng sắc màu làm cho người đọc say mê, rạo rực. Và ta sẵn sàng cầm súng, sẵn sàng hy sinh thanh thân và tin tưởng ở tương lai. Những rung động ở trái tim đưa đến sự thay đổi nếp nghĩ, nếp sống. Ta trở nên sống nhiệt tình, sống mê say và tranh đấu, dám lên biên giới, ra hải đảo hay những vùng rừng núi cần khẩn hoang. Chính văn học đã góp phần làm nên điều đó.

Ta yêu thương những người lam lũ, “*những người khốn khổ*”. Văn học làm cho ta sống vị tha, độ lượng. Có khi vượt cả không gian và thời gian để

thương cảm một Phăngtin phải bán răng, bán tóc và bán cả thân mình để nuôi con (Victo Huygô – *Những người khốn khổ*). Văn học còn làm cho ta rung động bởi những mối tình đẹp, hồn nhiên, kín đáo, mối tình trong sáng, thanh cao như mùi thơm của hương bưởi.

*Cô gái như chùm hoa lặng lẽ
Nhờ hương thơm nói hộ tình yêu
(Anh vô tình, anh chẳng biết điều,
Tôi đã đến đây với anh rồi đấy...)*

(Phan Thị Thanh Nhàn – *Hương thơm*)

Văn học còn làm cho ta biết căm thù những cái xấu xa ti tiện: một tên Sở Khanh tráo trở, một Nghị Quế độc ác, bất nhân. Đọc *Phòng số 6* của Sêkhốp, ta như ngửi thấy mùi ête nồng nặc, thấy màu trắng bệnh hoạn của bông băng, thấy tiếng dao, tiếng kéo ghê rợn. Nó khiến ta kinh hoàng trong căn phòng chữa bệnh tâm thần. Con điên của Grômốp là phản ứng có tính chất tâm lí – xã hội đối với trật tự xã hội vô nhân đạo. Grômốp thức tỉnh, nhận ra sự thật và tuyên truyền phản kháng. Nó đốt lên trong ta câu hỏi “*làm gì?*”. Tuy chưa đầy đủ, Sêkhốp đã khẳng định là không thể buông xuôi, thụ động, phải tranh đấu và tin ở tương lai.

Với *Truyện Kiều*, Nguyễn Du đưa ta đến với cảnh đời bị chà xát, vùi dập, để xót xa trước những lời than đau đớn, ê chề của người con gái:

Thân lươn bao quản lấm đầu

Chút lòng trinh bạch từ sau xin chữa.

Với *Tắt đèn*, Ngô Tất Tố muốn tố khổ cho những kiếp người bị quần quai trong cuộc sống đói cơm, rách áo, trong sự chà đạp của nhân phẩm, để từ đấy hiểu được giá trị của cuộc sống ngày nay, cho dù hiện thời chúng ta đang gặp vô vàn khó khăn và không ít nhức nhối.

Văn học kêu gọi người ta sống lương thiện hơn, thỗi lên trong tâm hồn những kiếp người bị tha hóa, tưởng như không còn lương tri, tưởng như biến thành quỷ dữ, những tia sáng còn sót lại của tính người, cố gắng đưa họ trở lại thành người.

Một giai điệu ngọt ngào nào đó về quê hương, rất có thể khiến cho không ít người nghĩ về đất nước, mặc dù trước đây họ cố tình rời bỏ. Những kỷ niệm về quê hương, đại loại như:

*Quê hương là chùm khế ngọt
Cho con trèo hái mỗi ngày
Quê hương là đường đi học
Con về rợp bướm vàng bay.*

có khả năng đến được những nơi sâu kín nhất của tâm hồn con người, hướng con người đến những hành động tích cực.

Từng ngày, từng ngày, từng trang sách... cứ như dòng sông bồi đắp phù sa cho tâm hồn con người, khiến họ nghĩ tốt hơn lên, sống đẹp thêm lên. Tác dụng đó khó có một hình thái tư tưởng nào có thể đảm nhận được. Nhận định đó đúng là hết sức sâu sắc: từ xây dựng tình cảm đến tác động tới nếp nghĩ, nếp sống. Văn học là tiếng nói của tình cảm. Nó đến với con người thực chất là từ tâm hồn tìm đến tâm hồn. Văn học xây dựng được những tình cảm tốt đẹp và lắng đọng lâu dần, trở nên nếp nghĩ. Tình cảm, nếp nghĩ là động lực của hành động, nó có khả năng tạo nên một nguồn năng lượng mạnh mẽ thúc đẩy con người say mê vươn lên cái cao thượng, rèn luyện ý chí, quyết tâm hành động cho cái chân, cái thiện và cái mỹ.

Nhận định đó rất đúng cho nền văn học nghệ thuật vô sản của chúng ta, nền văn học chân chính luôn hướng tới, luôn giúp con người tiến tới cái cao cả, trong quá trình đấu tranh diệt trừ cái ác (Cũng nên lưu ý rằng, ngay bộ phận văn học lãng mạn Việt Nam giai đoạn 1930 – 1945, tuy những yếu tố tiêu cực và bạc nhược vẫn là chủ yếu, nhưng với *Đoạn tuyệt*, *Đời mưa gió*... vẫn gieo vào tâm hồn người đọc niềm khát khao một cuộc sống được giải phóng).

Nhận định đó khẳng định vị trí xứng đáng của văn học nghệ thuật chúng ta, khẳng định sứ mạng cao quý của những người cầm bút và trách nhiệm nặng nề nhưng hết sức vẻ vang của người nghệ sĩ trong đời sống văn hóa và tinh thần của dân tộc.

“Và nay mai, dù cho đến khi chủ nghĩa cộng sản thành công thì câu ca dao Việt Nam vẫn rung động lòng người Việt Nam hơn hết (Lê Duẩn)”. Văn học nghệ thuật mãi mãi mới mẻ và hấp dẫn đối với con người. Thế giới hiện tại đang ở ngưỡng cửa của thế kỷ XXI với những thành tựu khoa học kỹ thuật đáng kinh ngạc, sản phẩm của trí tuệ loài người. Nhưng tâm hồn con người luôn luôn là một thế giới bí ẩn mà chỉ có văn học nghệ thuật mới có thể có biện pháp khám phá nó, hiểu được nó, lí giải nó.

Và như vậy, văn học nghệ thuật sẽ cùng với các bộ môn khoa học kỹ thuật khác khám phá thế giới vi mô và vĩ mô, khám phá mọi lĩnh vực của cuộc sống con người.

(Bài của Trần Ngọc Hoa,
Trường THPT Phan Bội Châu, Nghệ Tĩnh)